

Số: /BC-BVHTTDL Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, liên quan đến dự thảo Nghị định quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập
(Bản gửi Bộ Tư pháp thẩm định)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, liên quan đến dự thảo Nghị định quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập (sau đây gọi chung là Nghị định). Kết quả cụ thể như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

- Việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Nghị định được thực hiện nhằm tránh việc chồng chéo, mâu thuẫn giữa các quy định của dự thảo Nghị định với hệ thống pháp luật; bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị định với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về di sản văn hoá.

- Đánh giá, xác định tính đầy đủ, đồng bộ, thống nhất và phù hợp, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của các quy định pháp luật về di sản văn hoá, xây dựng, môi trường và các quy định pháp luật có liên quan thông qua việc tổng hợp, phân tích, đối chiếu, đánh giá tổng thể hệ thống pháp luật liên quan đến các nội dung được quy định tại dự thảo Nghị định.

- Rà soát, xác định rõ những nội dung, phạm vi vấn đề cần quy định trong dự thảo Nghị định; kế thừa, sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, cũng như thực tiễn hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất xây dựng quy định nhằm giải quyết tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ, điều chỉnh quy hoạch khảo cổ; quy hoạch tu bổ di tích, điều chỉnh quy hoạch di tích, dự án tu bổ di tích; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong và nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

2.1. Phạm vi rà soát: Gồm toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định và các văn bản quy phạm pháp luật (Luật, các Nghị định của Chính phủ) có liên quan.

2.2. Nội dung rà soát: Đối chiếu toàn bộ các quy định tại dự thảo Nghị định với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan, như: xây dựng, quy hoạch, tài nguyên và môi trường, quy hoạch đô thị và nông thôn.

2.3. Hoạt động rà soát đã được thực hiện như sau

- Tiến hành rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật để xác định văn bản, quy định có liên quan đến dự thảo Nghị định.

- Hoàn thiện danh mục các văn bản, các quy định có liên quan đến hoạt động quy hoạch khảo cổ, bảo quản tu bổ, phục hồi di tích, xây dựng nhà ở riêng lẻ, xây dựng công trình và hoạt động bảo tàng làm cơ sở phục vụ xây dựng dự thảo Nghị định.

- Xem xét, đối chiếu, đánh giá phạm vi điều chỉnh, nội dung, quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành với dự thảo Nghị định.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Kết quả chung

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Qua rà soát, đã xác định được có 16 văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định bao gồm:

- Luật của Quốc hội: 10 văn bản.

- Nghị định của Chính phủ: 07 văn bản.

(Bảng kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định kèm theo Báo cáo này)

2. Kết quả cụ thể

2.1. Nhóm các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến quy hoạch khảo cổ; quy hoạch bảo quản, tu bổ phục hồi di tích; dự án tu bổ

di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích; Dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ khu vực di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

- Luật Di sản văn hoá năm 2024: Luật này quy định giao Chính phủ quy định chi tiết việc đánh giá các yếu tố tác động đến di sản thế giới (điểm b khoản 1 Điều 29); trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, người đứng đầu cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp tỉnh cho ý kiến việc chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sử dụng khu vực biển để thực hiện hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển, thực hiện hoạt động kinh tế - xã hội, về sự phù hợp với yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích, di sản thế giới (điểm b, điểm c, khoản 1 Điều 29); thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, quy hoạch khảo cổ (Điều 34 và 37); quy định chi tiết việc đánh giá các yếu tố tác động đến di sản thế giới; trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị thẩm định cho ý kiến dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích; Dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ khu vực (Điều 29 và Điều 30)... Các quy định tại dự thảo Nghị định đã đảm bảo thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật Di sản văn hoá năm 2024.

- Luật Quy hoạch năm 2017: Luật có nội dung nguyên tắc cơ bản trong hoạt động quy hoạch (Điều 4); trình tự trong hoạt động quy hoạch (điều 7); Thời kỳ quy hoạch (điều 8); quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân trong việc tham gia ý kiến, giám sát hoạt động quy hoạch (Điều 12); các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động quy hoạch (Điều 13). quy định 02 loại quy hoạch là Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và Quy hoạch khảo cổ (Phụ lục 2). Đồng thời, quy định về chi phí cho hoạt động quy hoạch (Điều 9) được sửa đổi bổ sung tại Khoản 2, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024. Về cơ bản, nội dung quy định các quy định liên quan về quy hoạch khảo cổ và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của Luật Quy hoạch năm 2017.

- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024: Tại Khoản 4, Điều 6 yêu cầu đối với quy hoạch đô thị và nông thôn “*giữ gìn, phát huy bản sắc; bảo tồn, bảo vệ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, các di tích lịch sử văn hóa, giá trị các công trình kiến trúc đặc trưng của từng địa phương*” và Khoản 6, Điều 45 việc điều chỉnh quy hoạch đô thị nông thôn khi việc triển khai thực hiện gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường sinh thái, di tích lịch sử, văn hóa. Về cơ bản, dự thảo Nghị định không có nội dung mâu thuẫn với Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn năm 2024.

- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 sửa đổi, bổ sung một

số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Dự thảo Nghị định quy định nội dung có yêu cầu “*ngiên cứu, đánh giá yếu tố kinh tế - xã hội và môi trường tự nhiên liên quan đến nội dung quy hoạch*” và “*dự báo tác động môi trường và đề xuất biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường trong khu vực quy hoạch di tích*”. Tuy nhiên, vẫn đảm bảo việc bảo vệ môi trường tại di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh thực hiện theo pháp luật về bảo vệ môi trường. Do đó không có sự mâu thuẫn, chông chéo giữa dự thảo Nghị định với Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

- Luật Đất đai năm 2024: Khoản 14, Điều 79, Luật Đất đai năm 2024 quy định thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, trong đó có trường hợp: “*công trình mở rộng, cải tạo, tu bổ, phục hồi, phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đưa vào danh mục kiểm kê di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa*”; điểm a, Khoản 3, Điều 190 quy định hoạt động lấn biển mà có phần diện tích thuộc một trong các khu vực sau đây thì chỉ được thực hiện khi được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư: “*Khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được công nhận theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa*”. Như vậy, các quy định về quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, có ý kiến về việc đầu tư xây dựng công trình tại dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với nội dung liên quan đến các quy định về di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh tại Luật Đất đai năm 2024.

- Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi, bổ sung năm 2020: Luật Xây dựng có nhiều quy định liên quan đến di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, như: Các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 12); yêu cầu và nguyên tắc tuân thủ đối với quy hoạch xây dựng (Điều 14); đối tượng và trách nhiệm lập quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù (Điều 24); thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng (Điều 34); điều kiện điều chỉnh quy hoạch xây dựng (Điều 35); điều kiện cấp giấy phép xây dựng đối với công trình trong đô thị (Điều 91); cấp phép cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới nhà ở riêng lẻ... Theo đó, các quy định về quy hoạch, dự án bảo quản tu bổ phục hồi di tích, dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong và nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh tại dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp, không chông chéo, mâu thuẫn với các quy định liên quan tại Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

- Luật Nhà ở năm 2023: Dự thảo Nghị định quy định cụ thể hồ sơ, trình tự, thủ tục đề nghị cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong và nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh. Do đó, phù hợp với quy định “*Việc xây dựng, cải tạo nhà ở phải kết hợp với việc giữ gìn, bảo tồn kiến trúc nhà ở truyền thống ... giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hóa*” (khoản 2 Điều 54) và quy định về quản lý, sử dụng nhà ở có giá trị nghệ thuật, kiến trúc, văn hóa, lịch sử (Điều 122); quản lý, sử dụng nhà biệt thự (Điều 123) của Luật Nhà ở năm 2023.

- Luật Đầu tư năm 2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự năm 2022 và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư: Theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thường có quy mô nhỏ (dự án nhóm C). Với đặc thù của di tích, là hoạt động mang tính chất sửa chữa, thay thế nhằm bảo tồn tối đa yếu tố “gốc” cấu thành và tạo nên giá trị của di tích, mà không phải là công trình xây dựng mới. Tuy nhiên, việc thẩm định dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trong thời gian qua do hai cơ quan quản lý nhà nước cùng thẩm định gồm cơ quan quản lý di sản văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao) thẩm định nội dung bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của 02 pháp luật về di sản văn hóa và xây dựng; cơ quan quản lý về xây dựng thẩm định các nội dung còn lại về xây dựng (hạ tầng kỹ thuật, kết cấu, dự toán...) theo quy định của pháp luật về xây dựng. Quy trình này tạo thủ tục hành chính chồng chéo, rườm rà cho các địa phương, kéo dài thời gian thực hiện dự án, gây cản trở kế hoạch đầu tư triển khai thực hiện dự án. Để phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động quản lý di tích (Thủ tướng Chính phủ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích quốc gia, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xếp hạng di tích cấp tỉnh) và phù hợp với tính chất, nguyên tắc trong hoạt động tu bổ di tích, đảm bảo chất lượng thẩm định và thời gian, cải tiến quy trình, tránh gây thủ tục phiền hà, cần thiết bổ sung quy định dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích thuộc công trình tính chất chuyên ngành tại khoản 3 Điều 49 của Luật Xây dựng. Do đó, các quy định tại dự thảo Nghị định đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư; các quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ lấy ý kiến đối với dự án đầu tư, xây dựng công trình nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới tại dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với pháp luật về đầu tư, xây dựng.

- Luật Kiến trúc năm 2019: Khoản 4 Điều 10 về yêu cầu về quản lý kiến trúc quy định: *“Không tác động tiêu cực đến cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hóa, công trình kiến trúc có giá trị và môi trường sinh thái.”*. Điều 13 quy định: *“Công trình kiến trúc có giá trị đã được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa được quản lý theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa”*. Các quy định về quản lý công trình kiến trúc có giá trị đã không bao gồm các công trình đã được xếp hạng di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Do đó, quy định tại Nghị định này không có nội dung chồng chéo với Luật Kiến trúc hiện hành.

- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo: Khoản 1, Điều 22, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP quy định việc cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ *“...Trường hợp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình thuộc danh mục kiểm kê di tích của địa phương thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn*

hóa”. Vì vậy, các quy định về dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích tại dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp, không có mâu thuẫn, chồng chéo với Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ.

- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp: Khoản 4, Điều 15 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 7, Điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024: “*Trong phân khu dịch vụ hành chính của vườn quốc gia, khu dự trữ thiên nhiên, khu bảo tồn loài sinh cảnh; khu bảo vệ cảnh quan; khu rừng nghiên cứu thực nghiệm khoa học được xây dựng các công trình phục vụ cho hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh bảo đảm các nguyên tắc sau đây:.....đ) Không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử - văn hóa*”. Do đó, các quy định về dự án đầu tư, xây dựng công trình trong và ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - danh lam thắng cảnh có toàn bộ, hoặc một phần diện tích thuộc vườn quốc gia (Vịnh Hạ Long, Vườn Quốc gia Cát Tiên, Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Hồ Ba Bể...) tại dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp, không chồng chéo với quy định nêu trên.

- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng: Nghị định này có nhiều quy định liên quan đến dự án bảo quản tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh và sửa chữa, cải tạo, nhà ở riêng lẻ nằm trong và nằm ngoài di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh như việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (Điểm e, Khoản 2, Điều 13); thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng của người quyết định đầu tư (Điểm c, Khoản 5, Điều 15); Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp xây dựng mới (điểm c, Khoản 3, Điều 55); Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo công trình (Khoản 5, Điều 59); Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ (Điều 58)... Về cơ bản, các quy định về lập, thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, hồ sơ đề nghị có ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong và nằm ngoài di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới tại dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp, không chồng chéo với các quy định tại Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.

2.2. Nhóm các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến nội dung quy định về đề cương trưng bày bảo tàng công lập và quy định trình tự, hồ sơ xin ý kiến đối với đề cương trưng bày bảo tàng công lập, dự án đầu

tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập

- Luật Di sản văn hoá năm 2024: Điều 70. Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập, trong đó khoản 2 Điều 70 này quy định Chính phủ quy định chi tiết Điều này. Cụ thể bao gồm: Đề cương trưng bày bảo tàng và việc có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Đề cương trưng bày bảo tàng trên cơ sở ý kiến của Hội đồng khoa học về bảo tàng do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập; Ý bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên cơ sở ý kiến của Hội đồng khoa học về bảo tàng do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập đối với dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập. Các quy định tại dự thảo Nghị định đã đảm bảo thống nhất, đồng bộ với quy định của Luật Di sản văn hoá năm 2024.

- Luật Đầu tư năm 2020, quy định về việc lấy ý kiến chuyên ngành đối với các dự án đầu tư được nêu tại Điều 33 về “*Hồ sơ, nội dung thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư*”. Cụ thể, khoản 2 của Điều này quy định: “*Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của cơ quan nhà nước có liên quan đến nội dung thẩm định...*”. Theo quy định này, khi thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư phải lấy ý kiến từ các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành có liên quan để đảm bảo dự án phù hợp với quy định pháp luật và các quy hoạch liên quan.

Ngoài ra, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư năm 2020, cũng quy định chi tiết về việc lấy ý kiến chuyên ngành trong quá trình thẩm định dự án đầu tư. Việc lấy ý kiến chuyên ngành là bước quan trọng trong quy trình thẩm định và cấp phép, nhằm đảm bảo dự án đầu tư được triển khai hiệu quả, an toàn và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Theo Luật Xây dựng năm 2014, việc lấy ý kiến chuyên ngành đối với các công trình xây dựng được quy định tại Điều 82 về “*Thẩm định thiết kế xây dựng*”. Cụ thể, khoản 1 của điều này nêu rõ: “*Thiết kế xây dựng công trình phải được thẩm định để bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, phù hợp với quy hoạch xây dựng, bảo đảm an toàn cho công trình và công trình lân cận*”. Theo quy định này, trong quá trình thẩm định thiết kế xây dựng, cơ quan có thẩm quyền phải lấy ý kiến từ các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành liên quan để đảm bảo công trình tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy hoạch xây dựng và an toàn. Ngoài ra, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 3/3/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, cũng hướng dẫn cụ thể về việc thẩm định thiết kế xây dựng và lấy ý kiến chuyên ngành trong quá trình này.

Tuy nhiên, do tính chất chuyên ngành của đề cương trưng bày bảo tàng và các yêu cầu chức năng chuyên môn trong án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp

công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho ý kiến bằng văn bản đối với đề cương trưng bày bảo tàng và các yêu cầu chức năng chuyên môn trong án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập là bảo đảm việc xây dựng đề cương và công trình bảo tàng công lập được phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy mô của bảo tàng, bảo đảm hiệu quả hoạt động chuyên môn của bảo tàng công lập. Do vậy, các quy định về đề cương trưng bày bảo tàng công lập và quy định trình tự, hồ sơ xin ý kiến đối với đề cương trưng bày bảo tàng công lập, dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập tại Dự thảo Nghị định đã phù hợp với quy định của Luật Đầu tư năm 2020 và Luật Xây dựng năm 2014.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, liên quan đến dự thảo Nghị định quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính (*để báo cáo*);
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu : VT, DSVH, VHN.18.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Đạo Cương